

Cách mạng Tháng Mười Nga với cách mạng Việt Nam

ĐÔNG HÀI

Cách đây 100 năm, ngày 7-11-1917, dưới sự lãnh đạo thiên tài của V.I. Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích Nga, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga tiến hành cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại, lập nên nhà nước công - nông đầu tiên trên thế giới, mở đầu thời đại mới trong lịch sử phát triển của nhân loại. Từ đây, chủ nghĩa xã hội được biết đến không chỉ là lý tưởng, khát vọng giải phóng và mục tiêu phát triển, mà còn là sức mạnh giải phóng trong thực tế, là chủ nghĩa xã hội trở thành hiện thực sinh động.

Cuộc khởi nghĩa của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga dưới sự lãnh đạo của Đảng Bôn-sê-vích do V.I. Lê-nin đứng đầu đã chớp đúng thời cơ để phát động khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. Đó là thời điểm có một không hai cho cách mạng bùng nổ và giành thắng lợi, không thể chậm hơn, dù chỉ một ngày, và thực tế cho thấy, cuộc khởi nghĩa diễn ra hết sức mau lẹ, ít tổn thất về lực lượng, làm nên kỳ tích “mười ngày rung chuyển thế giới”, lật đổ chế độ chuyên chế Nga Sa hoàng, giành chính quyền về tay giai cấp vô sản. Ngay sau khi cách mạng giành thắng lợi, Hội đồng Dân ủy do V.I. Lê-nin đứng đầu thông qua hai văn kiện quan trọng đầu tiên của Chính

quyền Xô-viết: “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất”.

Ngay sau Cách mạng Tháng Mười, nước Nga trải qua cuộc đấu tranh gian khổ, khốc liệt chống các lực lượng phản động, thù địch ở trong nước và ngoài nước, nền kinh tế lâm vào tình trạng tiêu điều, kiệt quệ sau nhiều năm đất nước dưới chế độ Sa hoàng lao vào cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất. Vì vậy, một trong những nhiệm vụ cấp bách đặt ra đối với Đảng Bôn-sê-vích và chính quyền Xô-viết là phải thành lập một quân đội cách mạng. V.I. Lê-nin chỉ rõ: “Muốn bảo vệ chính quyền của công nông..., chúng ta phải có Hồng quân mạnh... Có Hồng quân mạnh, chúng ta sẽ vô địch”⁽¹⁾. Chỉ vài tháng sau Cách mạng Tháng Mười, ngày 15-1-1918, V.I. Lê-nin

ký sắc lệnh thành lập Hồng quân công nông - một quân đội chính quy kiểu mới đầu tiên của giai cấp vô sản thế giới. Sự ra đời của Hồng quân công nông có ý nghĩa hết sức quan trọng, là kết quả của một quá trình tư duy lý luận và tư duy chính trị nghiêm túc, sáng tạo của V.I. Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích Nga. Từ một lực lượng lúc mới thành lập chỉ có khoảng 30 vạn người, đến cuối năm 1918, Hồng quân đã có hơn 1 triệu người, với nhiều binh chủng, như bộ binh, kỵ binh, pháo binh, công binh, thiết giáp, không quân. Do có sự chủ động chuẩn bị về lực lượng nên trong thời kỳ 1918 - 1920,

(1) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1979, t. 39, tr. 175 - 176



Tap chí Cộng sản, Báo Quân đội Nhân dân và Học viện Báo chí và Truyền truyền tổ chức tọa đàm "Ý nghĩa lịch sử và thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga" tại Hà Nội, ngày 18-10-2017

Ảnh: Vũ Kỳ

Hồng quân và nhân dân Liên Xô tiến hành cuộc chiến tranh chống "thù trong, giặc ngoài" và giành những thắng lợi to lớn, không những bảo vệ được thành quả cách mạng và chính quyền Xô-viết non trẻ, mà còn tạo điều kiện để cách mạng xã hội chủ nghĩa phát triển với những bước tiến vượt bậc sau này.

Đối với giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới, thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đã tạo tiền đề và mở ra khả năng hiện thực cho các dân tộc thoát khỏi sự áp bức, bóc lột của chủ nghĩa thực dân, đế quốc. Noi theo tấm gương Cách mạng Tháng Mười, các

dân tộc bị áp bức liên tiếp vùng lên đấu tranh đòi quyền độc lập về chính trị, tạo thành phong trào giải phóng dân tộc, độc lập dân tộc rất mạnh mẽ, làm rung chuyển và phá vỡ từng mảng lớn hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân. Thực tiễn lịch sử loài người trong thế kỷ XX cho thấy, dưới ảnh hưởng sâu sắc của Cách mạng Tháng Mười, trên thế giới có hơn 100 quốc gia giành được độc lập, với hàng tỷ người thoát khỏi ách đô hộ, áp bức, bóc lột của ngoại bang. Nhiều quốc gia, dân tộc lựa chọn con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội cho định hướng phát triển của mình.

Tâm vóc thời đại và ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga đã khởi nguồn cho những thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Năm 1927, trong tác phẩm "Đường cách mệnh", lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc nêu rõ: *Chỉ có đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười - con đường duy nhất đúng đắn - cách mạng Việt Nam mới giành được độc lập, tự do thực sự.* Học tập kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng Bôn-sê-vich Nga trong đấu tranh giành chính quyền, Người đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chủ động chuẩn bị đủ các điều kiện để thành lập chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, dựa trên các

nguyên tắc xây dựng đảng kiểu mới được V.I. Lê-nin nêu ra. Người chỉ rõ điều kiện tiên quyết để đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi trước hết phải có một đảng cách mạng chân chính lãnh đạo: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”. Vì vậy, trong Luận cương chính trị (tháng 10-1930), Đảng ta khẳng định đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, coi đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam. Trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào, Đảng vẫn luôn đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, lấy lợi ích của dân tộc, sự ấm no, hạnh phúc cho nhân dân làm mục tiêu nên được nhân dân tin tưởng, đùm bọc, bảo vệ.

Tiếp thu và vận dụng sáng tạo tinh thần cách mạng tiến công, nắm vững thời cơ, vượt qua thách thức của Cách mạng Tháng Mười, Đảng ta do lãnh tụ Hồ Chí Minh đứng đầu đã lãnh đạo toàn dân chủ động chuẩn bị những điều kiện cách mạng để sẵn sàng đón nhận và chớp lấy thời cơ “ngàn năm có một”, làm nên Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vĩ đại. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhân dân ta trải qua cuộc đấu tranh quyết liệt và khéo léo chống “thù trong, giặc ngoài”,

trải qua hai cuộc kháng chiến thần kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, tiến hành công cuộc đổi mới để bảo vệ và phát huy thành quả của Cách mạng Tháng Tám, bảo vệ và phát triển sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Những thành quả đấu tranh cách mạng để giành độc lập của nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cũng là nhằm hiện thực hóa mục tiêu và nội dung của thời đại do Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga tiên phong mở ra. Lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX cho thấy, nếu không có Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, không có “cẩm nang thần kỳ” là chủ nghĩa Mác - Lê-nin, thì nhân dân Việt Nam không thể hoàn thành cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cũng không thể có thắng lợi lịch sử Điện Biên Phủ ngày 7-5-1954 “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” và Đại thắng mùa Xuân năm 1975. Ngược lại, mọi thành quả của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 sẽ không được bảo vệ và phát huy, nếu không có thắng lợi vĩ đại của hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. V.I. Lê-nin từng chỉ rõ: “Một cuộc cách mạng chỉ thật sự có giá trị nếu nó biết tự bảo vệ”. Cách mạng Việt Nam đã

chứng minh một cách đầy thuyết phục chân lý đó. Vì vậy, chúng ta một lần nữa khẳng định, ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười đối với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và sự phát triển mạnh mẽ của Việt Nam là vô cùng to lớn và sâu sắc, tạo niềm tin vững chắc cho toàn Đảng, toàn dân ta tiến lên phía trước. Dù còn phải trải qua nhiều khó khăn, trở ngại, nhưng với niềm tin sâu sắc, mỗi chúng ta luôn ghi nhớ lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu: “Càng nhớ lại những ngày tủi nhục mất nước, nhớ lại mỗi bước đường đấu tranh cách mạng đầy hy sinh, gian khổ mà cũng đầy thắng lợi vẻ vang thì giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam càng thấm thía công ơn to lớn của Lê-nin và Cách mạng Tháng Mười”⁽²⁾.

Ngày nay, sau sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu, chủ nghĩa xã hội trên thế giới đang trải qua một thời kỳ đầy khó khăn, thử thách. Chủ nghĩa chống cộng và chủ nghĩa cơ hội, xét lại hiện đại đang tìm mọi cách hòng phủ nhận những thành quả của Cách mạng Tháng Mười Nga và cơ sở tư tưởng của cuộc

(2) Hồ Chí Minh: *Tàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 392

cách mạng đó là chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Chúng ta cần thấy rằng, kể từ khi cuộc Cách mạng Tháng Mười nổ ra và giành thắng lợi cho đến nay, các thế lực thù địch chống chủ nghĩa xã hội luôn rắp tâm ngăn chặn và xóa bỏ ảnh hưởng của nó đối với toàn nhân loại. Tuy nhiên, toàn bộ thực tiễn đấu tranh vì hòa bình, tự do, bình đẳng của nhân loại tiến bộ từ sau Cách mạng Tháng Mười đến nay cùng thực tiễn phong trào xã hội chủ nghĩa ở nhiều nước trên thế giới trong những năm đầu thế kỷ XXI càng làm nổi bật tầm vóc, ý nghĩa và giá trị vạch thời đại của Cách mạng Tháng Mười. Nhận thức sâu sắc nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội hiện thực và sự phân rã của các đảng cộng sản cầm quyền ở Liên Xô và Đông Âu, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kiên quyết khắc phục những sai lầm, thiếu sót trong quá trình lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười Nga, Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn và kiên định con đường phát triển của đất nước là đi lên chủ nghĩa xã hội. Đây chính là bệ phóng để đưa dân tộc ta giành được những thắng lợi chưa từng có, mở ra kỷ nguyên độc lập, thống nhất,

hòa bình, phát triển cho dân tộc. Trong hơn 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước ta đã vận dụng sáng tạo những bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Mười vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, đưa đất nước ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới để chủ động đón nhận và tận dụng được những thời cơ và vận hội mới do bối cảnh quốc tế đem lại. Đất nước ta đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa rất quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nếu như trước thời kỳ đổi mới (trước năm 1986), Việt Nam là một nước thiếu lương thực, kiệt quệ sau chiến tranh, trong vòng vây cấm vận, với cơ chế quan liêu, bao cấp nặng nề, thì sau khi tiến hành công cuộc đổi mới một thời gian, chúng ta vượt ra khỏi khủng hoảng và trở thành một quốc gia có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao của thế giới, có kim ngạch xuất khẩu lớn, bảo đảm được an ninh lương thực quốc gia; đồng thời là một trong những nước đứng hàng đầu thế giới về xuất khẩu lương thực và nhiều mặt hàng nông sản khác, có thị trường và môi trường đầu tư hấp dẫn, kinh tế nông thôn và đời sống của nông dân được cải thiện hơn trước rất nhiều.

Không chỉ đạt được nhiều thành tựu trong phát triển kinh tế, Việt Nam còn có nền chính trị giữ vững ổn định, an ninh và quốc phòng được tăng cường, củng cố vững chắc. Công cuộc xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, giáo dục và đào tạo có những tiến bộ vượt bậc; đời sống văn hóa, tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao; chính sách với người và gia đình có công, chính sách an sinh xã hội được Đảng và Nhà nước thường xuyên quan tâm chăm lo. Việc bảo vệ tài nguyên, môi trường, chống sự biến đổi khí hậu toàn cầu được chú trọng. Khoa học và công nghệ được Đảng và Nhà nước hết sức coi trọng, đầu tư phát triển cho lĩnh vực này hàng năm được tăng lên. Đến nay, Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc các nhóm Mục tiêu Thiên niên kỷ (MDGs) do Liên hiệp quốc đặt ra cho các nước đang phát triển. Chỉ số phát triển con người (HDI) không ngừng tăng lên. Chủ trương, chính sách về tự do tín ngưỡng, tôn giáo và chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta đã và đang được triển khai thực hiện có kết quả tốt, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được giữ vững và phát huy.

Trong quan hệ quốc tế, Đảng và Nhà nước ta chủ trương thực hiện phương

châm đa dạng hóa, đa phương hóa. Hiện nay, Việt Nam đã bước vào một giai đoạn đầy mạnh hội nhập quốc tế sâu sắc và toàn diện hơn bao giờ hết. Nước ta có quan hệ kinh tế - thương mại với hơn 220 quốc gia và vùng lãnh thổ, tham gia hơn 500 hiệp định song phương và đa phương trên nhiều lĩnh vực, thu hút gần 260 tỷ USD đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); thiết lập quan hệ đối tác chiến lược và toàn diện với nhiều quốc gia chủ chốt trên thế giới. Lần đầu tiên trong lịch sử, chúng ta có quan hệ hợp tác tốt với tất cả các nước lớn, trong đó có 5 nước thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc. Đồng thời, Việt Nam đang chủ động, tích cực khẳng định vai trò trong các diễn đàn đa phương quan trọng cũng như các liên kết kinh tế hàng đầu ở khu vực và quốc tế; đóng góp nhiều sáng kiến quan trọng cho các tổ chức có tầm ảnh hưởng lớn, như ASEAN, Liên hợp quốc, Phong trào Không liên kết, APEC, ASEM, Hợp tác tiểu vùng Mekong, Cộng đồng các nước có sử dụng tiếng Pháp... Việt Nam phối hợp với nhiều nước, trước hết là các nước đang phát triển, đấu tranh bảo vệ hòa bình, bảo vệ các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc. Vị thế

của đất nước được nâng lên với việc Việt Nam được bầu vào Hội đồng Chấp hành Tổ chức Kinh tế - Xã hội của Liên hợp quốc, trở thành ủy viên hội đồng điều hành của nhiều tổ chức quan trọng trực thuộc Liên hợp quốc, như UNDP, UNFPA, UNICEF, Ủy ban Giải trừ quân bị. Chúng ta đã đăng cai thành công Đại hội đồng Liên minh nghị viện thế giới (IPU) lần thứ 132; đóng góp tích cực cho Liên hợp quốc trong việc xây dựng và thông qua Chương trình nghị sự 2030 về Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs); được các nước tin cậy bầu với số phiếu cao vào Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2014 - 2016, Ủy ban Kinh tế - Xã hội Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2016 - 2018, Ủy ban Di sản thế giới của UNESCO nhiệm kỳ 2013 - 2017; và lần đầu tiên tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc (PKO). Thông qua các hoạt động đối ngoại, vai trò và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao; Việt Nam có điều kiện thuận lợi tham gia giải quyết những vấn đề chính trị - xã hội, an ninh quốc tế có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp; đồng thời đóng góp tích cực hơn và nhiều hơn trong nỗ lực duy trì hòa bình, ổn định và phát triển trên thế giới.

Những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử mà nhân dân ta đạt được trong công cuộc đổi mới được mọi người dân Việt Nam ở trong nước cùng đông đảo cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài cảm nhận rõ ràng và được thụ hưởng thực sự trong cuộc sống; bạn bè quốc tế ngưỡng mộ, khâm phục và tin tưởng Việt Nam sẽ trở thành một quốc gia phồn thịnh trong tương lai gần. Đó cũng là sự thể hiện sinh động những lý tưởng, mục tiêu của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại trên đất nước Việt Nam, khẳng định tầm vóc thời đại, ý nghĩa sâu sắc và giá trị nhân văn cao cả của một cuộc cách mạng vĩ đại nhất của giai cấp vô sản thế giới đã nổ ra và thành công trong thế kỷ XX.

Chúng ta kỷ niệm lần thứ 100 cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại trong bối cảnh tình hình thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp và chứa đựng những yếu tố khó lường. Song, học thuyết Mác - Lê-nin và dấu ấn lịch sử của Cách mạng Tháng Mười vẫn luôn tỏa sáng, giữ nguyên ý nghĩa là một cuộc cách mạng có giá trị vạch thời đại, mãi mãi là một mốc son chói lọi trong lịch sử phát triển của nhân loại hướng tới tự do, dân chủ, bình đẳng và tiến bộ xã hội ■